

Số: 07/SG.19

Sa Đéc, ngày 14 tháng 01 năm 2019

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2018)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Sa Giang
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô CII-3, KCN C, TP Sa Đéc, Đồng Tháp
- Điện thoại: 02773.763.155 – 02773.764.479 Fax: 02773.763.152
- Vốn điều lệ: 71.475.800
- Mã chứng khoán: SGC

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2018/NQ-ĐHCD	27/04/2018	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua BCTC đã kiểm toán năm 2017- Thông qua báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017- Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2017- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018- Thông qua kế hoạch thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2018 và Thưởng vượt HĐQT nếu vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2018- Thông qua lựa chọn công ty kiểm toán năm 2018- Thông qua trích Quỹ xã hội từ thiện năm 2018



			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh - Không thông qua điều lệ Công ty CP XNK Sa Giang - Không thông qua quy chế nội bộ về quản trị công ty - Không thông qua phát hành và niêm yết bổ sung cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn quỹ đầu tư phát triển cho cổ đông hiện hữu
2	02/SG.18 (theo thể thức lấy ý kiến bằng văn bản)	16/11/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Sa Giang gồm 21 chương và 57 điều. Giao người đại diện theo pháp luật của Công ty rà soát để bổ sung ngành nghề kinh doanh theo qui định tại khoản 1 Điều 4 của Điều lệ. - Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, gồm 11 chương, 39 điều và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định thời điểm ban hành Quy chế.

II. Hội đồng quản trị (năm 2018)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT)

Stt	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là Thành viên HDQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ô. Phạm Hữu Quá	Chủ tịch HDQT		6	100%	
2	Ô. Nguyễn Văn Kiệt	Thành viên HDQT, Tổng GD		6	100%	
3	Ô. Mai Hoàng Tâm	Thành viên HDQT, Phó Tổng GD		6	100%	
4	Ô. Lê Văn Phúc	Thành viên HDQT		6	100%	
5	Ô. Phạm Thanh Hùng	Thành viên HDQT		4	67%	Đi nước ngoài về việc riêng
6	Ô. Phạm Thành Đô	Thành viên HDQT		6	100%	
7	Ô. Nguyễn Ngọc Vũ Chương	Thành viên HDQT		6	100%	



2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Thông qua các cuộc họp Hội đồng quản trị định kỳ, HĐQT đã thẳng thừng chất vấn Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện các quyết định của HĐQT và ĐH đồng cổ đông (Ban Tổng giám đốc được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT).
- Giám sát chặt chẽ công tác điều hành sản xuất kinh doanh, ký kết hợp đồng kinh tế, tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ.
- Chỉ đạo và giám sát hoạt động đầu tư mua sắm; cải tiến máy móc thiết bị phục vụ sản xuất.
- Giám sát chiến lược giảm giá thành, phát triển thị trường
- Tổ chức thành công đại hội cổ đông thường niên năm 2018 vào ngày 27/04/2018

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

3.1 Tiểu ban Chiến lược gồm:

- Ông Mai Hoàng Tâm: Phó Tổng giám đốc kinh doanh – Trưởng tiểu ban
- Ông Phạm Thanh Hùng: Thành viên
- Ông Phạm Thành Đô: Thành viên
- Ông Nguyễn Ngọc Vũ Chương: Thành viên
- Bà Mật Bích Khuây: Phó Tổng giám đốc sản xuất – Thành viên

Tham mưu cho HĐQT xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh 5 năm (2015-2020) như: Chiến lược về thị trường, phát triển sản phẩm, về đầu tư mở rộng sản xuất, đổi mới thiết bị công nghệ

Trong kỳ, Tiểu ban chiến lược không có cuộc họp riêng.

3.2 Tiểu ban nhân sự gồm:

- Ông Nguyễn Văn Kiệm: Tổng giám đốc – Trưởng tiểu ban
- Ông Lê Văn Phúc: Thành viên
- Bà Đặng Thị Ngọc Hương: Trưởng phòng nhân sự - Thành viên

Tham mưu cho HĐQT về các chính sách lương, thưởng và công tác đào tạo, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ cấp trung.

Trong kỳ, Tiểu ban chiến lược không có cuộc họp riêng.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (năm 2018):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/QĐ.HĐQT.18	05/02/2018	Quyết định v/v thưởng HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban quản lý điều hành năm 2016
2	02/QĐ.HĐQT.18	01/04/2018	Quyết định v/v nâng mức lương tham gia bảo hiểm xã hội
3	04/NQ-HĐQT.2018	04/09/2018	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng VCB Đồng Tháp

ÔNG
CH
NHÀ
GIÁ
-T.Đ

4	05/QĐ.HĐQT.18	21/09/2018	Quyết định v/v thưởng HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Quản lý điều hành năm 2017
5	11.07/2018/NQ-HĐQT	07/11/2018	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng BIDV Chi nhánh Sa Đéc
6	06/NQ.HĐQT.18	08/11/2018	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2018

III. Ban kiểm soát (năm 2018)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	B. Huỳnh Thị Bé Ngọc	Trưởng BKS		4	100%	
2	B. Hồng Lệ Vân	TV BKS		4	100%	
3	Ô Nguyễn Dương Thảo	TV BKS		4	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Giám sát hoạt động Công ty: Giám sát các hoạt động quản trị, điều hành và việc tuân thủ các qui định pháp luật, Điều lệ Công ty.

- Giám sát hoạt động tài chính và các báo cáo tài chính của công ty. Kiểm soát nội bộ và kiểm soát việc thực hiện qui chế tài chính. Giám sát công bố thông tin định kỳ, bất thường theo qui định luật chứng khoán.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Trong tất cả các cuộc họp của HĐQT đều có sự tham dự của Ban kiểm soát.

- HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các bộ phận chức năng đã cung cấp tất cả nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết HĐQT và các văn bản liên quan đến việc quản trị điều hành Công ty khi có yêu cầu từ Ban kiểm soát.

- BKS được HĐQT, BGĐ hỗ trợ tạo điều kiện để thuận lợi hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ.

4. Hoạt động khác của BKS: không

IV. Đào tạo về quản trị công ty: không

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (năm 2018) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: (Đính kèm danh sách 01)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDC K	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: không

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

Ghi chú: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: không

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi Chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): **không**

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: **không**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: **không**

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (năm 2018)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: (Đính kèm danh sách 02)

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi Chú

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với CP của công ty niêm yết:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
1	Trần Thị Thanh Thúy	Vợ Ông Lê Văn Phúc – TV HĐQT	908.535	12,71%	1.506.973	21,08%	Tăng lượng CP nắm giữ
2	Lê Văn Phúc	TV HĐQT	113.202	1,58%	161.802	2,26%	Tăng lượng CP nắm giữ
3	Phạm Thanh Hùng	TV HĐQT	184.138	2,58%	238.058	3,33%	Tăng lượng CP nắm giữ

V. Các vấn đề cần lưu ý khác (năm 2018): không

Nơi nhận

- Như trên
- Lưu: VT, HĐQT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký tên và đóng dấu)



Phạm Hữu Quái

*** Danh sách 01:**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Phạm Hữu Quá		Chủ Tịch HĐQT					
1.1	Phạm Thị Ngọc Sang		Trưởng Phòng Kinh Doanh					
1.2	Phạm Hữu Trọng		P. Quản đốc Phân xưởng Cơ khí					
1.3	Lâm Văn Cường		Quản đốc Phân xưởng Cơ khí					
2	Nguyễn Văn Kiệt		Thành Viên HĐQT - Tổng GD					
3	Mai Hoàng Tâm		Thành Viên HĐQT - P.Tổng GD					
3.1	Huỳnh Thị Thùy Trang							
3.2	Mai Thúy Phượng							
4	Lê Văn Phúc		Thành Viên HĐQT					
4.1	Trần Thị Thanh Thúy							
5	Phạm Thanh Hùng		Thành Viên HĐQT					

5.1	Nguyễn Thị Hồng Lan						
6	Phạm Thành Đô		Thành Viên HĐQT				
7	Nguyễn Ngọc Vũ Chương		Thành Viên HĐQT				
8	Nguyễn Ngọc Huyền Trang		Kế Toán trưởng				
8.1	Trần Chí Vĩ						
9	Mặt Bích Khuỷ		P. Tổng GD				
9.1	Nguyễn Văn Thêm						
10	Huỳnh Thị Bé Ngọc		Trưởng ban Kiểm Soát			26/04/2016	Bổ nhiệm theo quyết định số 01/2016/NQ- ĐHCD ngày 26/04/2016
11	Hồng Lệ Vân		TV. Ban Kiểm Soát			Trước ngày 26/04/2016 giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát.	Bổ nhiệm theo quyết định số 01/2016/NQ- ĐHCD ngày 26/04/2016
12	Nguyễn Dương Thảo		TV. Ban Kiểm Soát				



13	Đặng Thị Ngọc Hương		Thư ký Công ty					
14	Nguyễn Văn Sang		Cán bộ CBTT					

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký tên và đóng dấu)



Phạm Hữu Quát



*** Danh sách 02:**

STT	Họ tên	TK GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1	Phạm Hữu Quá		Chủ tịch HĐQT			39,841	0.56%	
1.1	Phạm Thị Ngọc Sang		Trưởng Phòng Kinh Doanh			0	0%	
1.2	Phạm Hữu Trọng		P. Quản đốc Phân xưởng Cơ khí			0	0%	
1.1	Lâm Văn Cường		Quản đốc Phân xưởng Cơ khí			61.482	0.86%	
2	Nguyễn Văn Kiệt		Thành Viên HĐQT - Tổng Giám đốc			50,938	0.71%	
3	Mai Hoàng Tâm		Thành Viên HĐQT - P.Tổng GD			58,909	0.82%	
3.1	Huỳnh Thị Thùy Trang					17,100	0.24%	
3.2	Mai Thúy Phượng					9,600	0.13%	
4	Lê Văn Phúc		Thành Viên HĐQT			161.802	2.26%	
4.1	Trần Thị Thanh Thúy					1.506.973	21.08%	
5	Phạm Thanh Hùng		Thành Viên HĐQT			238.058	3.33%	
5.1	Nguyễn Thị Hồng Lan					10,260	0.14%	
6	Phạm Thành Đô		Thành Viên HĐQT			0	0%	
7	Nguyễn Ngọc Vũ Chương		Thành Viên HĐQT			0	0%	
8	Nguyễn Ngọc Huyền Trang		Kế Toán trưởng			0	0%	
8.1	Trần Chí Vĩ					0	0%	



9	Mật Bích Khuây		P. Tổng GD		50,540	0.71%	
9.1	Nguyễn Văn Thêm				16,803	0.24%	
10	Huỳnh Thị Bé Ngọc		Trưởng ban Kiểm Soát		0	0%	
11	Hồng Lệ Vân		TV. Ban Kiểm Soát		0	0%	
12	Nguyễn Dương Thảo		TV. Ban Kiểm Soát		8,820	0.12%	
13	Đặng Thị Ngọc Hương		Thư ký Công ty		0	0%	
14	Nguyễn Văn Sang		Cán bộ CBTT		0	0%	

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký tên và đóng dấu)



Phạm Hữu Quát

